IT11: Mạng và truyền thông

Made by: NGUYỄN VĂN TUẨN Phone: 0963.213.087 (zalo: Tuấn EHOU)

Email: nguyenvantuan.hotrolambai.ehou@gmail.com

Câu 1:

Các quy tắc đồng thuận về giao tiếp phải được tiến hành trong giai đoạn nào?

Trả lời:

Sai: Sau khi bên nhận, nhận được dữ liệu

Sai: Sau khi bên nhận, nhận được tín hiệu thăm dò

Đúng: Trước khi tiến hành giao tiếp Sai: Trước khi tiến hành gửi dữ liệu

Câu 2:

Các hệ thống mạng điện thoại, mạng ATM. ISDN thuộc and mạng nào?

Trả lời:

Sai: Mạng chuyển mạch thông báo

Sai: Mạng chuyển mạch gói

Đúng: Mạng chuyển mạch kênh

Sai: Mang Client-Server

Câu 3:

Các bảng mã ASCII, EBCDIC là phương pháp biểu diễn phiên dịch nào?

Trả lời:

Sai: Phiên dịch thứ tự byte

Sai: Phiên dịch cú pháp tệp tin

Đúng: Phiên dịch mã ký tự

Sai: Phiên dịch thứ tự bit

Câu 4:

Các loại dịch vụ cho tầng trình diễn được chia làm mấy loại

Trả lời:

Sai: 5

Đúng: 2
Sai: 3
Sai: 4
Câu 5:
Các đơn vị nào ban hành giao thức chuản tầng trình diễn
Trả lời:
Sai: CCITT, ANSI
Sai: ISO, ANSI
Sai: IEEE, ISO
Đúng: ISO/CCIT
Câu 6:
Các điểm đồng bộ chính đóng vai trò gì ?
Trả lời:
Sai: Phân tách dữ liệu thành chuỗi các hội thoại
Sai: Khôi phục lại hội thoại.
Sai: Yêu cầu người dùng phải xác nhận trước ni co quyền mào tác lên đoạn hội thoại đó
Đúng: Tất cả các phương án
Câu 7:
Các protocol TCP và UDP hortographic tầng nào
Trả lời:
Sai: Application
Đúng: Transport
Sai: Presentation
Sai: Network
Câu 8:
Các sô hiệu cổng được chia làm các loại nào ?
Trả lời:
Đúng: Cổng phổ dụng Cổng đăng ký Cổng động

Sai: Cổng phổ dụng Cổng cuyên biệt Cổng mở

Sai: Cổng phổ dụng Cổng đăng ky Cổng vào ra

Sai: Cổng phổ dụng Cổng đăng ký Côn dặc biệt

Câu 9:

Các giao thức ở tầng 2 có được chia thành mấy nhóm

Trả lời:

Sai: 2

Sai: 5

Sai: 4

Đúng: 3

Câu 10:

Các thành phần trong cấu trúc của socket ôm ::

Trả lời:

Đúng: Địa chỉ IP Số hiệu cổng Loại socket

Sai: Địa chỉ IP Loại socket

Sai: Địa chỉ IP Loại socket Loại giao thức

Sai: Loại giao thức Loại socket Số hiệu cổng

Câu 11:

Cáp quang có tốc độ truyền tin tối đa trên lý thuyết là bao nhiêu?

Trả lời:

Sai: Khoảng 1Gbs

Sai: Khoảng 300Mbs

Đúng: Khoảng 195Gbs

Câu 12: Cấu trúc chung của giao thức tầng phiên gồm 4 phần là: Trả lời: Đúng: SI **PARAMETER USER DATA** Sai: IN **PARAMETER USER DATA** Sai: SI **PARAMETER USER DATA** Sai: SI L **USERDATA** Câu 13: Cấu trúc của một địa chỉ IPv4 gồm mấy Trả lời: **Sai**: 2 Đúng: 3 **Sai:** 5

Câu 14:

Sai: 4

Cấu trúc khuôn dạng của địa chỉ IP lớp A là:

Trả lời:

Sai: Class Bit 1 bit NetID: 7 bits HostID: 32 bits

Đúng: Class Bit 1 bit

NetID: 7 bits HostID: 24 bits

Sai: Class Bit 1 bit NetID: 8 bits HostID: 32 bits

Sai: Class Bit 1 bit NetID: 8 bits HostID: 24 bits

Câu 15:

Cho địa chỉ IP và Subnetmask sau , địa chỉ mạng Network Address là bao nhiêu ?

192.168.1.150 / 255.255.255.128

Trả lời:

Sai: 192.168.1.255

Sai: 192.168.1.64

Sai: 192.168.1.0

Đúng: 192.168.1.128

Câu 16:

Chức năng chính của dịch vụ QoS là gì?

Trả lời:

Sai: Khả năng phân loại và phân luồng các gói

Sai: Khả năng phân loại và tìm đường cho ác gói ti...

Đúng: Khả năng phân loại và gán độ the cho các có tin

Sai: Khả năng phân loại và loại hỏ rác ói din

Sai: Khả năng phân loại và va vng cho các gói tin

Câu 17:

Chức năng chính của tầng trình diễn là gì?

Trả lời:

Sai: Nén dữ liệu

Sai: Ghi mật mã, mã hóa dữ liệu

Sai: Biểu diễn dữ liệu

Đúng: Tất cả các chức năng trên

Câu 18:

Chức năng nào sau đây không thuộc tầng giao vận

Trả lời:

Đúng: Tìm đường đi cho các gói tin

Sai: Đảm bảo dữ liệu được truyền không có lỗi

Sai: Tăng cường chất lượng dịch vụ

Sai: Xác định vùng dữ liệu truyền lại nếu có lỗi xẩy ra

Câu 19:

Chức năng của các điểm đồng bộ hóa phụ là gì?

Trả lời:

Sai: Dùng để xác nhận hội thoại thành công của bên nhận

Đúng: Đánh đấu vị trí trong 1 hội thoại, ngăn chặn việc truyền lại cả khối hội thoại với kích thước lướn

Sai: Dùng để dánh dấu số thứ tự của hội thoại trong chuỗi dữ liệu

Sai: Khôi phục lại hội thoại.

Câu 20:

Chức năng cơ bản của tầng ứng dụng là gì?

Trả lời:

Sai: Cung cấp giao diện giữa người dùng và Tiềt à Ti.

Sai: Cung cấp các dịch vụ mã háo và giải 🧃 no cao gó tin

Đúng: Cung cấp các ứng dụng truy xư to lic. vụ rọng

Sai: Cung cấp cách thức đóng gó các ói an để chuyển xuống tầng dưới

Câu 21:

Chức năng của Router cho phép điều gì?

Trả lời:

Sai: Kéo dài 1 nhánh LAN thông qua việc khuyếch đại tín hiệu truyền đến nó

Sai: Định tuyến cho các packet, chia nhỏ các Collision Domain nhưng không chia nhỏ các Broadcast Domain

Đúng: Liên kết nhiều mạng LAN lại với nhau, đồng thời ngăn không cho các packet thuộc loại Broadcast đi qua nó và giúp việc định tuyến cho các packet

Sai: Kết nối nhiều máy tính lại với nhau

Câu 22:

Chức năng của tầng mạng là gì?

Trả lời:

Sai: Đóng gói dữ liệu
Sai: Thực hiện chuyển mạch
Đúng: Thực hiện chọn đường
Sai: Kiểm soát lỗi và luồng dữ liệu
Sai: Đóng gói dữ liệu
Câu 23:
Có bao nhiêu cách phân loại mạng?
Trả lời:
Sai : 2
Sai: 4
Đúng: 3
Sai: 5
Câu 24:
Cơ chế truyền tin của mạng quảng bá là như thế nàc?
Trả lời:
Sai: Các gói tin được gửi lên đường truyề chọng. Nút mọng nào có nhu cầu lấy dữ liệu sẽ xuống đường truyền để lấy dữ liệu
Sai: Các gói tin sẽ được gửi về thiếc bị tạ trung. Où nút mạng sẽ quét thông tin tại thiết bị tập trung, nếu đúng địa chỉ nhận sẽ lấy gói tin về, que pại sẽ Lo qua
Sai: Các nút mạng sẽ nhận ic gọi tin theo tình tự.Nếu đúng địa chỉ nó sẽ nhận gói tin đó, ngược lại sẽ gửi tiếp cho nút kế cận
Đúng: Các gói tin được gửi cùng 1 lúc đến tất cả các nút trong mạng.Nếu đúng là nút cần nhận dữ liệu, gói tin sẽ được lấy về đủ xử lý.
Câu 25:
Đâu không phải là tổ chức ban hành các tiêu chuẩn mạng?
Trả lời:
Đúng: IANA
Sai: CCITT
Sai: IEEE
Sai: ISO

Câu 26:

Đâu không phải là ưu điểm của việc thiết kế giao thức mạng dưới dạng phân tầng?

Trả lời:

Đúng: Có thể quy đổi tương đương số lượng tầng trong các kiến trúc mạng khác nhau

Sai: Thuận tiện trong việc thiết kế, phát triển các giao thức mạng

Sai: Hỗ trợ cho việc nghiên cứu, phát triển các giao thức

Sai: Cung cấp một "ngôn ngữ" chung cho tất cả các giao thức trong cùng tầng

Sai: Thuận tiện trong việc thiết kế, phát triển các giao thức mạng

Sai: Hỗ trợ cho việc nghiên cứu, phát triển các giao thức

Sai: Cung cấp một "ngôn ngữ" chung cho tất cả các giao thức trong cùng tầng

Câu 27:

Đâu không phải là tác nhân trong ảnh hưởng đến quá trình truyền

Trả lời:

Sai: Độ quan trọng của bản tin

Đúng: Khoảng thời gian cho phép hìn thành 1 Chu kỳ 🗀 yền tin

Sai: Kích thước bản tin

Sai: Độ phức tạp của bản tin

Câu 28:

Đâu không phải là chức năng ('a) 5?

Trả lời:

Sai: Cung cấp cơ chế bảo mật dữ liệu

Đúng: Cung cấp dịch vụ đảm bảo quá trình truyên tin

Sai: Đảm bảo rằng gói tin sẽ không bị matas

Sai: Cơ chế quản lý tắc nghẽn lưu lượng

Sai: Cung cấp cơ chế bảo mật dữ liệu

Sai: Cơ chế quản lý tắc nghẽn lưu lượng

Câu 29:

Đâu không phải là ưu điểm của các mạng chuyển mạch thông báo?

Trả lời:

Sai: Tăng hiệu quả sử dụng kênh truyền

Sai: Cung cấp một sự quản lý hiệu quả hơn đối với sự lưu thông của mạng Đúng: Nếu một liên kết bị sự cố trong quá trình truyền thông thì các gói tin còn lại có thể được gửi đi theo các con đường khác Sai: Giảm sự tắc nghẽn trên mạng Câu 30: Đâu không phải kỳ hiệu của các thành phần trong giao dịch thư điện tử? Trả lời: Sai: SMTP Đúng: MTU Sai: MTA Sai: MUA Câu 31: Đâu không phải nhân tố tác động đến quá trình truyền ní Trả lời: Đúng: Cấu hình của máy tính Sai: Số lượng mẫu tin được truyền đồng the Sai: Chất lượng đường truyền Sai: Số lần thay đổi khuôn dạng bả Câu 32: Đâu không phải là tên viết tắt của tên các mạng máy tính? Trả lời: Đúng: NAN Sai: GLOBAL

Sai: LAN

Sai: WAN

Câu 33:

Đâu không phải là đặc điểm của nhóm dịch vụ không hướng kết nối của tầng giao vận

Trả lời:

Sai: Độ tin cậy thấp

Đúng: Có yêu cầu xác nhận dữ liệu đến Sai: Tốc độ truyền tin nhanh
Câu 34:
Đâu không phải là đặc điểm của nhóm dịch vụ hướng kết nối của tầng giao vận
Trả lời:
Sai: Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự gửi
Đúng: Tốc độ truyền tin nhanh
Sai: Độ tin cậy cao
Sai: Có xác nhận dữ liệu đến
Câu 35:
Để thực hiện thành công 1 giao tiếp các nút mạng đầu cuối can thuy thủ các quy tắc nào sau đây?
Trả lời:
Sai: Định danh được người gửi - nhận
Sai: Khuôn dạng của thông điệp và yêu ca thọng tin
Đúng: Tất cả các phương án
Sai: Sử dụng chung ngôn ngữ. Tốc độ và thời gian trưền vị thay ti
Sai: Khuôn dạng của thông điẹ, và yêu chu thông tin
Câu 36:
Để thực hiện quá trình kết nối TCP, thực thể ở 2 đầu phải trải qua quá trình bắt tay kết nối, quá trình này gồm có mấy bước ?
Trả lời:
Sai: 5
Sai: 4
Sai : 2
Đúng: 3
Câu 37:
Để ngăn cách các cấp cuẩ tên miền người ta sử dụng ký hiệu nào ?

Sai: Không sắp xếp dữ liệu theo thứ tự gửi

Trả lời:
Sai: "www."
Sai: "//"
Sai: "\"
Đúng: "."
Câu 38:
Để đánh giá chất lượng của mạng người ta sử dụng thông tin nào?
Trả lời:
Sai: BoS
Đúng: QoS
Sai: DoS
Sai: EoS
Đúng: QoS
Sai: DoS
Sai: EoS
Câu 39:
Để giảm tắc nghẽn đường truyền và ແລະ ແລະ dộ tryền tin trong trường hợp xác định một khối tin bị thất lạc. TCP sẽ sử dụng các thôn, tin gì phủi hồi tới bên gửi đểm xác định vùng dữ liệu sẽ phải gửi lại và kích thước của c rún.
Trả lời:
Sai: ACK SEQ
Sai: ACK FIN
Sai: SEQ Windows
Đúng: ACK Windows
Câu 40:
Để phát hiện lỗi trong gói tin, người ta sử dụng kỹ thuật?
Trả lời:
Sai: Bộ định thời (timer)

Sai: Số thứ tự (sequence number)
Sai: Số thứ tự ghi nhận (acknowledgement number)
Đúng: Checksum
Câu 41:
Địa chỉ IPv4 có số lượng địa chỉ lý thuyết tối đa là :
Trả lời:
Sai : 216
Đúng: 232
Sai : 264
Sai: 28
Câu 42:
Địa chỉ IP sau đây là thuộc lớp nào ?172.16.1.1/ 255.255.255
Trả lời:
Đúng: B
Sai: C
Sai: A
Sai: D
Câu 43:
Địa chỉ nào được Switch sử ụng klú quyết định gửi data sang cổng (port) nào?
Trả lời:
Sai: Source MAC address
Đúng: Destination MAC address
Sai: Network address
Sai: Subnetwork address
Câu 44:
Đơn vị dữ liệu tại tầng thứ 4 được gọi là gì ?
Trả lời:
Đúng: Segment
Sai: Packet

Sai: Frame
Sai: Bit
Câu 45:
Dung lượng dữ liệu tối đa của một gói tin IP cho phép là bao nhiêu bytes?
Trả lời:
Sai : 32768
Đúng: 65535
Sai : 4096
Sai: 10240
Câu 46:
Frame là tên gọi của đơn vị truyền thông tầng nào ?
Trả lời:
Sai: Transport
Sai: Network
Đúng: Data Link
Sai: Application
Câu 47:
Giao thức nào dưới đây Tản, nào 💢 liệu gửi đi có tới máy nhận hoàn chỉnh hay không?
Trả lời:
Sai: IP Sai: ARP
Đúng: TCP
Sai: UDP
Gai. ODF
Câu 48:
Giao thức UDP được sử dụng cho những ứng dụng loại nào?
Trả lời:
Sai: Đòi hỏi độ tin cậy cao
Đúng: Không đòi hỏi độ tin cậy cao

Sai: Có yêu cầu liên kết

Sai: Yêu cầu độ trễ nhỏ
Câu 49:
Giao thức POP3 được sử dụng để
Trả lời:
Sai: Gửi thư điện tử từ Server đến Client
Đúng: Gửi thư từ Mail Server đến Mail Agent Client
Sai: Gửi thư điện tử từ Server đến Server
Sai: Gửi thư điện tử từ Client đến Server
Câu 50:
Giao thức nào dưới đây không đảm bảo dữ liệu gửi đi có tới máy phận hoàn chỉnh hay không?
Trả lời:
Sai: ASP
Sai: ARP
Đúng: UDP
Sai: TCP
Câu 51:
Giao thức nào trong số các giar . 🗽 au thược tầng mạng?
Trả lời:
Đúng: P
Sai: HTTP
Sai: TCP
Sai: FTP
Câu 52:
Giao thức nào sau đây hoạt động ở tầng 3 ?
Trả lời:
Sai: ICMP
Sai: ARP
Sai: IP

Đúng: Tất cả các giao thức.

Câu 53: Giao thức UDP được sử dụng cho những ứng dụng loại nào? Trả lời: Sai: Đòi hỏi độ tin cậy cao : Không đòi hỏi độ tin cậy cao Sai: Có yêu cầu liên kết Sai: Yêu cầu độ trễ nhỏ Câu 54: Giao thức nào trong số các giao thức sau thuộc tầng mạng? Trả lời: Đúng: ℙ Sai: FTP Sai: TCP Sai: HTTP Câu 55: Giả sử thực thể TCP A cần gửi 1500 to thực thể giao vận B. Gói thứ nhất chứa 1000 byte dữ liệu, trường Sequence Number 🔭 a 🛒 này 🚫 100. Trường Sequence Number của gói thứ hai sẽ là? Trả lời: Sai: 500 **Sai:** 1101 Đúng: 1100 Sai: 501 Câu 56:

Giả sử có thông điệp như sau : HTTP/1.1 200 OK Date: Thu, 06 Aug 1998 12:00:15 GMT Server: Apache/1.3.0 (Unix) Last-Modified: Mon, 22 Jun 1998 09:23:24 GMT Content-Length: 6821 Content-Type: text/html Đây là thông điệp từ ứng dụng gửi từ đâu?

Trả lời:

Sai: Tín hiệu bắt tay của HTTP

Sai: Từ máy Client đến Server

Đúng: Từ Server gửi đến Client

Sai: Tất cả đều sai

Câu 57:

Giải thuật định tuyến mà trong đó mỗi nút thiết lập một mảng một chiều chứa khoảng cách (chi phí) từ nó đến tất cả các nút còn lại và sau đó phát thông tin này đến tất cả các nút láng giềng của nó là giải thuật nào?

Trả lời:

Sai: Hierarchical Routing

Sai: Link State

Sai: Tất cả đều sai

Đúng: Distance Vector

Câu 58:

Giải thuật định tuyến Link-State là giải thuật mà trong đó:

Trả lời:

Sai: Tất cả đều đúng

Đúng: Mọi nút đều biết đường đi đến các nút láng gọc kể bên chú gọ và nếu chúng ta đảm bảo rằng tổng các kiến thức này được phân phối cho mọi nút tham no có để nhiều biết về mạng để dựng lên một bản đồ hoàn chỉnh của mạng

Sai: Mỗi nút thiết lập một mảng một chiều cá khoang (sch (chi phí) từ nó đến tất cả các nút còn lại và sau đó phát thông tin này đến tất cả các nút language của khiả giải thuật nào?

Sai: Các nút sẽ được nhóm thành a u nhóm các vùng lại thành liên vùng, nhóm các liên vùng thành khu vực...

Câu 59:

Giả sử trường Length của một gói dữ liệu UDP có giá trị 150. Dữ liệu thực sự sẽ có?

Trả lời:

Sai: 142

Đúng: 158

Sai: 67 bytes

Sai: 150

Câu 60:

Hãy sắp xếp thứ thự thực hiện hoạt động của Web Server qua 4 giai đoạn sau :

Trả lời:

Đúng: 1. Trình duyệt kiểm tra URL.

- 2. Truy vấn đến DNS yêu cầu địa chỉ IP của URL.
- 3. NS phản hồi IP của URL truy vấn
- 4. Tạo kết nối tới Web Server

Sai: 1. Truy vấn đến DNS yêu cầu địa chỉ IP của URL

- Trình duyệt kiểm tra URL.
- 3. NS phản hồi IP của URL truy vấn
- 4. Tạo kết nối tới Web Server

Sai: 1. Trình duyệt kiểm tra URL.

- 2. NS phản hồi IP của URL truy vấn
- 3. Truy vấn đến DNS yêu cầu địa chỉ IP của URL.
- 4. Tạo kết nối tới Web Server

Sai: 1. Trình duyệt kiểm tra URL.

- 2. Truy vấn đến DNS yêu cầu địa chỉ IP của URL.
- 3. Tạo kết nối tới Web Server
- 4. NS phản hồi IP của URL truy vấn

Câu 61:

Hãy chỉ ra phát biểu sai trong mục tiêu của vấn đề chuẩn hóa mạng

Trả lời:

Sai: Thúc đẩy sự phát triển của các liên mạng khác nhau

Đúng: Thống nhất để duy nhất 1 đơn vị ban hành tiê chích thiết kế hệ hồng mạng

Sai: Xóa bỏ các vấn đề không tương thích hệ thọng

Sai: Nhằm đưa ra tiêu chuẩn thống nhất cơng jữa ác đợn y, tổ chức

Câu 62:

Hãy chỉ ra phát biểu sai tron cal at biểu sau?

Trả lời:

Sai: Số hiệu cổng chỉ được sử dụng duy nhất cho giao thức TCP

Sai: Số hiệu cổng chỉ được sử dụng duy nhất cho giao thức UDP

Sai: Tất cả số hiệu công đều được sử dụng chung cả hai giao thức UDP và TCP

Đúng: Một số số hiệu cổng có thể được dùng cho cả hai giao thức TCP và UDP

Câu 63:

Hệ thống tên miền DNS được tổ chức theo mô hình nào?

Trả lời:

Sai: Mô hình tập trung

Sai: Mô hình phân tán

Đúng: Mô hình phân cấp

Sai: Mô hình ngang hàng

Câu 64:

Kết nối Bluetooth giữa các thiết bị truyền tin được phân loại theo mạng nào?

Trả lời:

Sai: Mạng ATM

Đúng: Mạng điểm-điểm **Sai:** Mạng Client – Server

Sai: Mang Broadcast

Câu 65:

Kết nối liên mạng các mạng LAN, WAN, MAN độc lập với nhau bằng các thiết bị có chức năng nào?

Trả lời:

Sai: Điều khiển liên kết

Sai: Kiểm soát lỗi, kiểm soát luồng.

Sai: Điều khiển lưu lượng và đồng bộ hoá

Đúng: Định tuyến (Routing).

Câu 66:

Khi thực thể TCP gửi một gó' 5 NA K segment với trường Acknowledgement Number = 100, điều này có nghĩa là?

Trả lời:

Sai: Gói dữ liệu nó gửi đi bắt đầu bằng byte thứ 100 trong dòng dữ liệu

Sai: Nó sẽ gửi từ byte thứ 100

Sai: Byte dữ liệu đầu tiên trong dòng dữ liệu sẽ gửi đi có số thứ tự là 100

Đúng: Nó hy vọng nhận được dữ liệu bắt đầu bằng byte có số thứ tự 100

Câu 67:

Khi dữ liệu đi qua mạng chúng được gửi đi theo từng bit là cách phiên dịch dữ liệu theo dạng nào ?

Trả lời:

Sai: Phiên dịch thứ tự Byte

Sai: Phiên dịch mã ký tự

Sai: Phiên dịch cú pháp tệp tin

Đúng: Phiên dịch thứ tự bit

Câu 68:

Khi bên cung cấp dịch vụ trình diễn không xác định đối tượng phía bên kia đầu giao tiếp có sẵn sàng hay không, bên cung cấp sẽ lựa chọn nhóm giao thức nào ?

Trả lời:

Sai: Nhóm giao thức Defined context set

Đúng: Nhóm giao thức Default context

Câu 69:

Khi sử dụng QoS tại sao chất lượng của dịch vụ được tăng lên?

Trả lời:

Sai: Do QoS sẽ yêu cầu truyền tín hiệu với cường độ gấp đôi khi kl ng 😗 ...ung QoS

Sai: Do QoS sẽ khử được các nhiễu trong các gói tin

Đúng: Do QoS sẽ phân luồng được các gói tin nên 🖒 c gói tin củ độ ư Viện cao sẽ được phục vụ trước

Sai: Do QoS sẽ chiếm hoàn toàn quyền sử dụn a mọ ruyền

Câu 70:

Khi ta gõ vào trình duyệt địa chỉ : ti. địa bị IP cha dích kết nối tới sẽ được nhận được từ đâu ?

Trả lời:

Sai: Trình duyệt sẽ ánh xạ san tia chỉ 🗁 🖫ơng ứng

Sai: Hệ điều hành sẽ cung cấp địa chỉ IP

Đúng: Từ máy chủ DNS.

Sai: Từ máy chủ Proxy

Câu 71:

Khi một gói tin IP đến Router, nó kiểm tra thấy giá trị TTL của gói tin đó =0. Router sẽ xử lý như thế nào ?

Trả lời:

Sai: Nhận thấy gói tin đó có mức ưu tiên cao nhất, nó sẽ chuyển gói tin lên đầu hàng đợi để phục vụ

Sai: Nhận thấy gói tin đó đã hết hạn, nó sẽ khôi phục lại giá trị của TTL=255 để tiếp tục di chuyển đến Router tiếp theo

Sai: Nhận thấy gói tin đó thuộc mạng LAN nó quản lý và chuyển vào mạng LAN

Câu 72:
Khi một gói tin đến trạm đích, nó sẽ được kiểm tra để phát hiện lỗi và sửa lỗi (nếu có). Chức anwng này được thực hiện ở tầng thứ mấy trong mô hình OSI
Trả lời:
Sai : 3
Sai: 7
Sai: 4
Đúng: 2
Câu 73:
Kỹ thuật điều phối các gói tin trong QoS là kỹ thuật nào?
Trả lời:
Đúng: Sử dụng hàng đợi Queue để phân loại gói tin
Sai: Sử dụng cấu trúc cây Tree để phân loại gói tin
Sai: Sử dụng ngăn xếp Stack để phân loại gói t
Sai: Sử dụng cơ chế cửa sổ chặn Windov (p. א با با gói الله عنه gói الله عنه عنه الله عنه ال
Câu 74:
Loại địa chỉ Logic được sử day, trong giao thức TCP là gì ?
Trả lời:
Sai: Địa chỉ IP
Đúng: Số hiệu cổng
Sai: Địa chỉ MAC
Sai: Số hiệu Socket
Câu 75:
Mạng chuyển mạch thông báo là gì?
Trả lời:

Đúng: Nhận thấy gói tin đó hết hạn, nó sẽ hủy gói tin đó

vào và xử lý

Sai: Mỗi gói tin được đưa vào một đường truyền chung. Nút mạng nào có nhu cầu lấy dữ liệu sẽ lần lượt truy cập đường truyền để nhận dữ liệu về xử lý

Đúng: Mỗi gói tin gửi sẽ được gửi tới địa chỉ công cộng cho toàn mạng, nút mạng nào cần dữ liệu sẽ lấy

Sai: Mỗi gói tin sẽ được truyền từ trạm này đến trạm kế tiếp cho đến khi tới địa chỉ đích

Sai: Mỗi gói tin sẽ được chia thành các gói nhỏ hơn để phù hợp với đường truyền rồi gửi đi

Câu 76:

Môi trường truyền tin thông thường trong mạng máy tính là?

Trả lời:

Sai: Sóng ngắn

Đúng: Tất cả các phương tiện.

Sai: Cáp quang

Sai: Các loại cáp điện (cáp đồng trục, cáp xoắn đôi)

Câu 77:

Một gói tin trong giao thức IP tầng 3 được gọi là gì?

Trả lời:

Sai: Frame

Đúng: Packet

Sai: Segment

Sai: Data

Câu 78:

Nhóm giao thức truyền thuy ên hó dữ liệu mà cho phép một ký tự dữ liệu được truyền đi bất cứ lúc nào mà không cần qua ta đến thiểi đồng bộ trước đó là nhóm giao thức nào?

Trả lời:

Sai: Giao thức đồng bộ hướng ký tư

Sai: Đồng bộ hướng bit

Đúng: Giao thức dị bộ

Sai: Giao thức đồng bộ

Câu 79:

Những phương pháp nào để diều khiển chống tắc nghẽn?

Trả lời:

Đúng: Tất cả các phương án

Sai: Sử dụng vòng đóng

Sai: Gửi thông báo tắc nghẽn
Sai: Sử dụng vòng mở
Câu 80:
Phần nào trong địa chỉ IP được Router sử dụng khi tìm đường đi?
Trả lời:
Sai: Network address
Sai: FDDI
Sai: Router address
Đúng: Host address
Câu 81:
Phần nào trong địa chỉ IP được Router sử dụng khi tìm đường đị
Trả lời:
Đúng: Host address
Sai: Network address
Sai: Router address
Sai: FDDI
Câu 82:
Phương pháp truyền tin vàc tho Liep tiến hành các đợi truyền dữ liệu đồng thời bằng cách cung cấp cho mỗi thiết bị một ku h Lyyền filolog riêng biệt
Trả lời:
Sai: Half-duplex
Đúng: Full-duplex
Sai: Simplex
Sai: Tất cả các phương án
Câu 83:
Phương pháp điều khiển thông lượng trong giao thức TCP là gì?
Trả lời:
Đúng: Sliding Windows
Sai: CSMA

Sai: Go back N Sai: NAK Câu 84: Phương pháp điều khiển dòng truyền tại tầng 2 là phương pháp nào? Trả lời: Đúng: Slidding Windows Sai: Parity Sai: VRC Sai: LRC Câu 85: Phương pháp nào được dùng để phân tách các khung tin? Trả lời: Sai: Dùng ký tự bắt đầu (STX) và kết thúc (ETX) với ký tự đện. TLL Sai: Dùng các cờ (flag) đánh dấu bắt đầu và kết thúc vi ác bit đệm Sai: Đếm số ký tự Đúng: Tất cả các phương pháp Câu 86: Phương pháp nén gói tịc bằng cach thay thế một dãy các dấu cách bằng một mã nén và một giá trị số lượng các dấu cách on rong thíp nào? Trả lời: Đúng: Null compression Sai: Phương pháp thống kế Huffman

Sai: Keyword encoding

Sai: Run-length compression

Câu 87:

Phương pháp truyền tin nào không sử dụng trong tầng vật lý

Trả lời:

Đúng: Truyền quảng bá (broadcast)

Sai: Truyền 1 chiều đơn (simplex)

Sai: Truyền song công (full-duplex)

Sai: Truyền 1 chiều đơn công (half-duplex)

Câu 88:

Phương pháp xác định lỗi của khung tin dựa trên nguyên lý cân bằng các bit chẵn lẻ để chỉ ra lỗi là phương pháp nào ?

Trả lời:

Sai: VRC

Đúng: Hamming

Sai: Parity

Sai: LRC

Câu 89:

Phương pháp truy nhập nào dưới đây lắng nghe lưu thông mại guy aường truyền trước khi truyền dữ liệu ?

Trả lời:

Sai: Token BUS

Đúng: CSMA/CD

Sai: CSMA/CA

Sai: Token RING

Câu 90:

Phương pháp nén gói tin bài cách vào ra một bảng mã cho các từ hoặc các cặp ký tự thường xuyên xuất hiện và thay thế là phương pháp nào?

Trả lời:

Sai: Null compression

Đúng: Keyword encoding

Sai: Phương pháp thống kế Huffman

Sai: Run-length compression

Câu 91:

Sau khi thực thể TCP gửi đi gói SYN với trường Sequence Number = 100, nó nhận được gói ACK với trường Sequence Number = 200. Trường Acknowledgment Number của gói ACK này sẽ là

Trả lời:

Sai: 100

Sai: 200
Đúng: 101
Sai : 201
Câu 92:
Số lượng tầng trong mô hình OSI là bao nhiêu ?
Trả lời:
Sai: 4
Sai : 6
Sai: 5
Đúng: 7
Câu 93:
Số lượng giao thức xuất hiện trên tầng ứng dụng là bao nhiệ.
Trả lời:
Sai: 5
Sai: 4
Sai: 6
Đúng: Không hạn chế
Câu 94:
Số lượng tầng trong mô hìn. TCP là cao nhiêu
Trả lời:
Đúng: 4
Sai: 5
Sai : 6
Sai: 7
Câu 95:
Tắc nghẽn mạng được định nghĩa là :
Trả lời:
Sai: Khi có quá nhiều gói tin hiện diện trong một mạng con (hoặc một phần của nó), hiệu năng hoạt động của hệ thống bị giảm

Đúng: Tất cả đều đúng

Sai: Khi mật độ giao thông tăng quá cao, các router không còn đáp ứng kịp nữa và chúng dần dần đánh mất một số gói tin

Sai: Khi mà giao thông cực cao, hiệu năng hệ thống sụp đổ hoàn toàn và hầu như không gói tin nào được phân phát đến đích

Câu 96:

Tầng phiên sẽ sử dụng loại địa chỉ logic nào để quản lý các phiên truyền thông?

Trả lời:

Sai: Port

Sai: Địa chỉ IP

Đúng: Socket

Sai: Địa chỉ MAC

Câu 97:

Tầng phiên có các phương pháp trao đổi dữ liệu nàc?

Trả lời:

Sai: Simplex

Đúng: Tất cả các phương án

Sai: Full-duplex
Sai: Half-duplex

Câu 98:

Tầng nào trong mô hình OSI thiết lập, duy trì hoặc hủy bỏ các giao dịch giữa các thực thể đầu cuối

Trả lời:

Sai: Tầng mạng

Sai: Tầng giao vận

Đúng: Tầng phiên

Sai: Tầng trình diễn

Câu 99:

Tầng truy cập mạng Network Access trong mô hình TCP đóng vai trò tương đương với các tầng nào của mô hình OSI.

Trả lời:

Sai: Tương đương với tầng Transport

Sai: Tương đương với tầng Network

Sai: Tương đương với tầng Data Link

Đúng: Tương đương với Data Link và Physical

Câu 100:

Tầng phiên có thể khôi phục hội thoại nhờ vào cơ chế nào?

Trả lời:

Sai: Sử dụng các điểm đánh dấu hội thoại gọi là các điểm ngắt.

Sai: Lưu trữ dung lượng đã trao đổi

Sai: Dùng cơ chế hội thoại, trước khi kết thúc hội thoại mỗi bên sẽ báo dung lượng dữ liệu đã trao đổi

Đúng: Sử dụng các điểm khôi phục gọi là các điểm đồng bộ

Câu 101:

Tầng vật lý chịu trách nhiệm quy đinh các chuẩn về nạ. 30

Trả lời:

Đúng: Tất cả quy định đều đúng

Sai: Quy định chuẩn cơ học

Sai: Quy định chuẩn kết nối vật lý

Sai: Quy định chuẩn điện áp

Câu 102:

Tên miền ehou.edu.vn có thể gán với bao nhiêu địa chỉ IP

Trả lời:

Sai: 1

Đúng: Không hạn chế

Sai: 5 **Sai:** 10

Câu 103:

Thao tác nào không xuất hiện tại tầng 3 khi một gói tin IP đến trạm đích

Trả lời:

Sai: Tập hợp các packet để chuyển lên trên.

Sai: Chuyển dữ liệu và các tham số điều khiển lên tầng trên.

Đúng: Sắp xếp lại các gói tin theo đúng thứ tự của gói tin gửi

Sai: Tính lại checksum, nếu không đúng thì loại bỏ packet

Sai: Tập hợp các packet để chuyển lên trên.

Câu 104:

Theo mô hình OSI, định dạng ảnh JPEG nằm ở tầng nào?

Trả lời:

Đúng: Tầng trình diễn

Sai: Tầng mạng

Sai: Tầng ứng dụng

Sai: Tầng phiên

Câu 105:

Thiết bị nào sau đây được sử dụng tại trung tâm của nọ quanh sao?

Trả lời:

Đúng: Switch

Sai: Brigde

Sai: Repeater

Sai: Netcard

Câu 106:

Thiết bị mạng nào có nhiệm vụ chuyển tín hiệu từ máy tính vào đường truyền và ngược lại

Trả lời:

Đúng: Card mạng

Sai: Hub

Sai: Router

Sai: Switch

Câu 107:

Thông số nào sau đây không ảnh hưởng đến môi trường truyền tin

Trả lời:

Sai: Độ nhiễu

Sai: Tốc độ truyền

Đúng: Thời gian truyền tin

Sai: Độ suy giảm Sai: Tốc độ truyền

Câu 108:

Thuật ngữ chung dùng để mô tả đơn vị dữ liệu tầng trình diễn là gì?

Trả lời:

Sai: Segment

Sai: Frame

Đúng: Data

Sai: Packet

Câu 109:

Thứ tự các tầng (layer) của mô hình OSI theo thứ tự 🐼 🔌 n 🔪 ống là \varsigma

Trả lời:

Đúng: Application, Presentation, Session, Tra. port, lework Mala Link, Physical

Sai: Application, Presentation, Session, Ingort, Lata Link, Network, Physical

Sai: Application, Presentation, Sessic No. 10.13, Transport, Data Link, Physical

Sai: Application, Presentation, Transport, Jessich, Data Link, Network, Physical

Sai: Application, Presentation Scientific Sc

Câu 110:

Tín hiệu DHCPREQUEST là tín hiệu của các máy Client gửi đi để thực hiện công việc gì?

Trả lời:

Sai: Yêu cầu DHCP Server cấp phát địa chỉ IP

Sai: Yêu cầu DHCP Server thu hồi IP và Subnetmask của mình.

Đúng: Chấp nhận địa chỉ IP và Subnetmask do DHCP Server cung cấp

Sai: Gửi tín hiệu thăm dò tìm kiếm DHCP Server trên mạng

Câu 111:

Tín hiệu DCHPDISCOVER là tín hiệu được gửi từ đâu?

Trả lời:

Sai: Từ Server về Host trung gian đển chuyển tiếp đến Client gần nó nhất mà chưa có IP

Sai: Từ Server về các Client tìm xem Client nào chưa có địa chỉ IP để cấp phát

Sai: Từ Client đến các Host trung gian để chuyển tiếp đến DHCP gần nó nhất

Đúng: Từ Client gửi quảng bá đến Server yêu cầu cấp phát địa chỉ IP

Câu 112:

Tốc độ truyền tin của cáp đồng trục (loại Thick) có thể đạt được tối đa là bao nhiêu?

Trả lời:

Sai: Từ 100Mbs đến 300Mbs

Sai: Từ 30Mbs đến 100 Mbs

Sai: Nhỏ hơn 10Mbs

Đúng: Từ 10Mbs đến 30Mbs.

Câu 113:

Trong những giao thức sau, giao thức nào không thọ 'ần, 'rng dựn

Trả lời:

Sai: SMTP

Sai: DNS

Đúng: TCP

Sai: HTTP

Câu 114:

Trong header của giao thức HTTP tại Client khi nhận được gói tin từ Server ta nhận được thông điệp sau :

HTTP/1.1 404. Ý nghĩa của thông điệp là?

Trả lời:

Sai: Kết nối không thành công tới Server

Đúng: Kết nối thành công nhưng không tìm thấy nguồn tài nguyên theo yêu cầu

Sai: Kết nối thành công tới Server

Sai: Đang thiết lập kết nối tới Server

Câu 115:

Trong các tầng sau đây của mô hình OSI tầng nào chịu trách nhiệm biến đổi dữ liệu thành các 'ngôn ngữ' chung của mạng

Trả lời:

Sai: Tầng giao vận

Sai: Tầng ứng dụng

Sai: Tầng phiên

Đúng: Tầng trình diễn

Câu 116:

Trong các giao thức tầng trình diễn sau. Đâu là giao thức của chuẩn ISO?

Trả lời:

Sai: X209

Đúng: ASNI.I

Sai: X208

Sai: X.25

Câu 117:

Trong quá trình truyền tin giai đoạn mã hóa "Er od" nhằm thực hiện điều gì?

Trả lời:

Sai: Mã hóa dữ liệu thành các khối để dữ . v ăm trong vọn trên các khối dữ liệu để truyền đi.

Đúng: Mã hóa dữ liệu sang dạng mã i pi nuể chuẩn bị truyền tin trên mạng

Sai: Mã hóa dữ liệu để tăng cườn an nh cho dữ liệu

Sai: Mã hóa dữ liệu sang ng ng của ng thức để chuẩn bị đưa lên đường truyền

Sai: Mã hóa dữ liệu thành các khối để dữ liệu nằm trong vẹn trên các khối dữ liệu để truyền đi.

Sai: Mã hóa dữ liệu để tăng cường an ninh cho dữ liệu

Sai: Mã hóa dữ liệu sang ngôn ngữ của giao thức để chuẩn bị đưa lên đường truyền

Câu 118:

Trong phiên dịch thứ tự byte các CPU của Intel sẽ ưu tiên thứ tự phiên dịch, truyền dữ liệu như thế nào ?

Trả lời:

Sai: Ưu tiên theo độ dài của dữ liệu lớn nhất được gửi trước

Đúng: Ưu tiên theo thứ tự từ byte ít quan trọng trước

Sai: Ưu tiên theo thứ tự quan trọng trước

Sai: Ưu tiên theo độ dài của dữ liệu ít nhất được gửi trước

Câu 119:

Trong liên kết phiên làm việc với tầng giao vận có những trường hợp nào xảy ra?

Trả lời:

Sai: 1. Nhiều liên kết giao vận sử dụng cùng một phiên liên kết. 2. Một liên kết giao vận sử dụng duy nhất liên kết phiên

Sai: Tất cả đều đúng

Sai: 1. Một liên kết giao vận thiết lập với nhiều phiên liên tiếp. 2. Một liên kết giao vận thiết lập với một liên kết phiên

Đúng: 1. Nhiều liên kết giao vận sử dụng cùng một phiên liên kết.

2. Một liên kết giao vận sử dụng nhiều liên kết phiên

Câu 120:

Trong giao thức HDLC để đánh dấu khung tin người ta sử dụng pho ng pháp nào

Trả lời:

Sai: Sử dụng VRC và LRC kết hợp

Sai: Đếm số ký tự

Đúng: Sử dụng cờ đánh dấu Flag và quy ước tong dù hù sẽ cheo bit 0 sau 5 bit 1 liên tiếp

Sai: Bit chẵn lẻ Parity

Câu 121:

Trong phương pháp cửa sổ () () () iu cửa số có n vị trí thì kích thước tối đa của cửa số là bao nhiêu ?

Trả lời:

Đúng: n-1

Sai: n

Sai: n+1

Sai: 2n

Câu 122:

Trong cấu trúc của gói tin IP, trường TTL (Time-to-Live) được tính theo đơn vị nào?

Trả lời:

Đúng: Hop

Sai: Mini second

Sai: Byte

Sai: Second
Câu 123:
Việc hủy bắt tay của giao thức TCP được thực hiện thông qua mấy bước ?
Trả lời:
Đúng: 4
Sai : 3
Sai : 2
Sai : 5
Câu 124:
Yếu tố nào sau đây gây nên tắc nghẽn mạng ?
Trả lời:
Sai: Router bị hỏng
Đúng: Sự mất cân đối giữa đường truyền và năng lực xử lý k ter
Sai: Đường truyền bị sự cố.
Sai: Tất cả đều đúng
https://ronpdf.